

MỘT SỐ BỆNH THƯỜNG GẶP TẠI CÁC BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC PHÍA BẮC TỈNH QUẢNG TRỊ VÀ CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐIỀU TRỊ

ĐINH VIỄN ANH¹, LÊ ANH TUẤN¹,
ĐẶNG THỊ THANH HUYỀN¹
ĐINH VŨ KIM CHI²

¹Sở Y tế tỉnh Quảng Trị

²Bệnh viện Đa khoa khu vực Minh Hóa

1. Đặt vấn đề

Bệnh thường gặp là những bệnh xuất hiện với tỷ lệ cao hơn trong cơ sở khám chữa bệnh, hoặc cao hơn so với cùng nhóm bệnh. Những bệnh này đặc trưng theo vùng, miền, điều kiện kinh tế của quần thể dân cư và không cố định theo thời gian. Ngày 29/8/2016, Bộ Y tế đã ban hành Quyết định 4068/QĐ-BYT về hướng dẫn biên soạn Quy trình chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh. Trong đó có xây dựng quy trình chuyên môn kỹ thuật cho 26 bệnh thường gặp để các địa phương áp dụng thí điểm. Tuy nhiên, danh sách 26 bệnh thường gặp này chỉ mang tính chất tham khảo chứ không đại diện cho bất kỳ địa phương, khu vực nào. Muốn xác định được bệnh thường gặp của mỗi địa phương cần phải có nghiên cứu một cách có hệ thống tại các cơ sở khám chữa bệnh của địa phương đó.

Tình hình bệnh tật của người dân tại mỗi địa phương phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố như: điều kiện môi trường, kinh tế, văn hoá - xã hội, chính trị, tập quán... Việc nghiên cứu mô hình bệnh tật tại các bệnh viện đa khoa khu vực giúp xác định được các bệnh tật phổ biến nhất tại địa phương, từ đó có những định hướng lâu dài về kế hoạch phòng chống bệnh tật trong địa phương đó.

Tuy nhiên có rất ít nghiên cứu liên quan đến tình hình các bệnh điều trị tại bệnh viện, nghiên cứu chủ yếu tập trung vào xác định mô hình bệnh tật nói chung tại các địa bàn. Về nghiên cứu hiệu quả điều trị, đa số các nghiên cứu chỉ tập trung

làm rõ hiệu quả điều trị của một bệnh hoặc một vấn đề sức khỏe duy nhất, ít có nghiên cứu đồng bộ về hiệu quả điều trị nhiều bệnh. Các nghiên cứu trong và ngoài nước cũng thường chỉ xác định mô hình bệnh tật của địa phương hoặc chỉ mô tả hiệu quả điều trị của một bệnh cụ thể.

Khu vực phía Bắc tỉnh Quảng Trị (tỉnh Quảng Bình cũ) có 7 bệnh viện đa khoa khu vực bao gồm: Bệnh viện Đa khoa khu vực Lệ Thủy, Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Ninh, Bệnh viện Đa khoa khu vực Đồng Hới, Bệnh viện Đa khoa khu vực Bố Trạch, Bệnh viện Đa khoa khu vực Tuyên Hóa, Bệnh viện Đa khoa khu vực Minh Hóa và Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quảng Trị. Các bệnh viện phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh cho hơn 900.000 người dân trên khu vực phía Bắc tỉnh Quảng Trị.

Tuy nhiên, cho đến nay chưa có một nghiên cứu hệ thống về tình hình cơ cấu bệnh tật của người dân nhập viện tại các bệnh viện đa khoa khu vực trên địa bàn. Do đó, cần có nghiên cứu để xác định một số bệnh thường gặp, mô tả cụ thể tình hình điều trị các bệnh điều trị nội trú thường gặp tại các Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Bắc tỉnh Quảng Trị, từ đó đề xuất các giải pháp can thiệp thích hợp nhằm nâng cao hiệu quả điều trị các bệnh đó trên địa bàn.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Một số bệnh thường gặp tại các Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Bắc tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2022

Bảng một số bệnh thường gặp tại các Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Bắc tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2022

STT	Mã bệnh	Tên bệnh	Số lượng (n)	Tỉ lệ (%)
1	O80	Đẻ thường	27.781	4,9
2	A91	Sốt xuất huyết Dengue	24.391	4,3
3	O82.1	Mổ lấy thai cấp cứu	14.610	2,6
4	I10	Bệnh lý tăng huyết áp	12.463	2,2
5	J02	Viêm họng cấp	11.062	2,0
6	H81	Rối loạn chức năng tiền đình	10.793	1,9
7	M54.3	Đau dây thần kinh tọa	9.345	1,7
8		<i>Các bệnh khác</i>	<i>454.968</i>	<i>80,0</i>
		Tổng	565.413	100,0

Qua bảng trên cho thấy, khảo sát tại các Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Bắc tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2022, ghi nhận một số đặc điểm như sau:

Tổng số lượt bệnh nhân điều trị nội trú là 565.413 lượt bệnh nhân, trong đó số lượng bệnh nhân điều trị nội trú cao nhất ở Bệnh viện Bắc Quảng Bình và thấp nhất ở Bệnh viện Minh Hóa. Số lượng bệnh nhân điều trị nội trú tăng trong giai đoạn 2017-2019, sau đó giảm dần đến năm 2021 và tăng trở lại vào năm 2022. Tuổi trung bình của bệnh nhân điều trị nội trú là 40,226 tuổi. Tỉ lệ bệnh nhân điều trị nội trú nam (54%) cao hơn nữ (46%). Số ngày nằm viện trung bình của bệnh nhân điều trị nội trú là 6,68 ngày, cao nhất 78 ngày.

Trong số 4.890 mã bệnh, có 7 mã bệnh có tần suất cao nhất (chiếm 20% tổng số lượt bệnh nhân điều trị, bao gồm: đẻ thường (4,9%), sốt xuất huyết Dengue (4,3%), mổ lấy thai cấp cứu (2,6%), bệnh lý tăng huyết áp (2,2%), viêm họng cấp (2,0%), rối loạn chức năng tiền đình (1,9%) và đau dây thần kinh tọa (1,7%).

2.2. Tình hình điều trị một số bệnh thường gặp trong điều trị nội trú tại các Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Bắc tỉnh Quảng Trị năm 2024

Kết quả điều trị của bệnh nhân đẻ thường: Hầu hết bệnh nhân đánh giá kết quả điều trị là khỏi bệnh, chiếm tỉ lệ 91,1%. Đa số bệnh nhân

rất hài lòng và hài lòng. Phần lớn bệnh nhân cho rằng chi phí điều trị ở mức bình thường hoặc rẻ, chỉ một số ít cho rằng chi phí điều trị cao.

Kết quả điều trị của bệnh nhân sốt xuất huyết Dengue: Hầu hết bệnh nhân đánh giá kết quả điều trị là khỏi bệnh, chiếm tỉ lệ 92,2%. Đa số bệnh nhân rất hài lòng và hài lòng. Phần lớn bệnh nhân cho rằng chi phí điều trị ở mức bình thường hoặc rẻ, chỉ một số ít cho rằng chi phí điều trị cao.

Kết quả điều trị của bệnh nhân mổ lấy thai cấp cứu: Hầu hết bệnh nhân đánh giá kết quả điều trị là khỏi bệnh, chiếm tỉ lệ 85,7%. Đa số bệnh nhân rất hài lòng và hài lòng. Phần lớn bệnh nhân cho rằng chi phí điều trị ở mức bình thường hoặc rẻ.

Kết quả điều trị của bệnh nhân tăng huyết áp: Hầu hết bệnh nhân đánh giá kết quả điều trị là đỡ và khỏi bệnh. Đa số bệnh nhân rất hài lòng và hài lòng. Phần lớn bệnh nhân cho rằng chi phí điều trị ở mức bình thường hoặc rẻ, chỉ một số ít cho rằng chi phí điều trị cao.

Kết quả điều trị của bệnh nhân viêm họng cấp: Hầu hết bệnh nhân đánh giá kết quả điều trị là khỏi bệnh, chiếm tỉ lệ 81,5%. Đa số bệnh nhân rất hài lòng và hài lòng, chỉ có 1 bệnh nhân không hài lòng. Phần lớn bệnh nhân cho rằng chi phí điều trị ở mức bình thường hoặc rẻ, chỉ một số ít cho rằng chi phí điều trị cao.

Kết quả điều trị của bệnh nhân rối loạn chức năng tiền đình: Hầu hết bệnh nhân đánh giá kết

quả điều trị là đỡ và khỏi bệnh. Đa số bệnh nhân rất hài lòng và hài lòng, chỉ có một bệnh nhân không hài lòng. Phần lớn bệnh nhân cho rằng chi phí điều trị ở mức bình thường hoặc rẻ, chỉ một số ít cho rằng chi phí điều trị cao.

Kết quả điều trị của bệnh nhân đau dây thần kinh tọa: Hầu hết bệnh nhân đánh giá kết quả điều trị là đỡ và khỏi bệnh. Đa số bệnh nhân rất hài lòng và hài lòng, chỉ có một bệnh nhân không hài lòng. Phần lớn bệnh nhân cho rằng chi phí điều trị ở mức bình thường hoặc rẻ, chỉ một số ít cho rằng chi phí điều trị cao.

2.3. Các giải pháp nâng cao hiệu quả điều trị một số bệnh thường gặp trong điều trị nội trú tại các Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Bắc tỉnh Quảng Trị

- *Giải pháp về đào tạo, phát triển nhân lực:*

Đào tạo và phát triển nhân lực y tế các bệnh viện đa khoa khu vực tập trung nâng cao chất lượng thông qua các hình thức chuyên khoa (I, II), bác sĩ nội trú và chuyển giao kỹ thuật, đặc biệt ưu tiên vùng sâu, vùng xa. Giải pháp bao gồm đào tạo liên thông y sĩ lên bác sĩ, đào tạo theo địa chỉ sử dụng và luân chuyển cán bộ để đảm bảo năng lực khám chữa bệnh cơ sở.

- *Giải pháp về đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị:* Cần tập trung vào việc ưu tiên ngân sách, nâng cấp hạ tầng và hiện đại hóa trang thiết bị y tế theo các chuyên khoa trọng điểm (ung bướu, tim mạch, sản, nhi) để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại cơ sở.

- *Giải pháp về truyền thông, tư vấn giáo dục sức khỏe:* Cần tập trung vào việc đa dạng hóa

hình thức (trực tiếp và kỹ thuật số), cá nhân hóa nội dung cho người bệnh và tăng cường năng lực cán bộ. Các giải pháp chủ chốt bao gồm tư vấn tại giường/phòng khám, sử dụng mạng xã hội, tờ rơi/ loa truyền thanh và thành lập các nhóm hỗ trợ bệnh nhân mãn tính để nâng cao hiệu quả phòng bệnh và điều trị.

- *Giải pháp về quản lý:* Cần tập trung vào nâng cao chất lượng dịch vụ, đẩy mạnh chuyển đổi số và phát triển nhân lực. Trọng tâm là xây dựng thương hiệu thông qua thái độ phục vụ, đầu tư trang thiết bị, áp dụng công nghệ thông tin (HIS, EMR) và tăng cường chuyển giao kỹ thuật từ tuyến trên.

Việc thực hiện đồng bộ các giải pháp này giúp bệnh viện đa khoa khu vực nâng cao năng lực khám chữa bệnh, giảm tải cho tuyến trên và phục vụ Nhân dân tốt hơn.

3. Kết luận

Qua thời gian triển khai, nhiệm vụ đã ghi nhận 7 mã bệnh thường gặp tại các Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Bắc tỉnh Quảng Trị gồm: đờ ỉ thường, sốt xuất huyết Dengue, mổ lấy thai cấp cứu, bệnh lý tăng huyết áp, viêm họng cấp, rối loạn chức năng tiền đình và đau dây thần kinh tọa.

Trên cơ sở đó nhiệm vụ đã đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả điều trị một số bệnh thường gặp trong điều trị nội trú tại các Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Bắc tỉnh Quảng Trị, gồm: giải pháp về đào tạo, phát triển nhân lực; giải pháp về đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; giải pháp về truyền thông, tư vấn giáo dục sức khỏe; giải pháp về quản lý ■

Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Y tế (2016), *Hướng dẫn biên soạn quy trình chuyên môn và quy trình chuyên môn của 26 bệnh thường gặp*, Quyết định số 4068/QĐ-BYT ngày 29/7/2016, tr.1-9.
2. Nguyễn Trọng Bài, (2010), *Nghiên cứu mô hình bệnh tật Bệnh viện Đa khoa huyện Thới Bình trong 04 năm 2006-2009*, tr.1-19.
3. Đỗ Chí Cường, (2010), *Mô hình bệnh tật của người cao tuổi tại Bệnh viện Thống Nhất năm 2009-2010*, tr.1-19.
4. Trần Thị Thanh Lý, (2019), *Khảo sát mô hình bệnh tật của bệnh nhân điều trị nội trú tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị từ năm 2014-2018*, tr.1-60.
5. Nguyễn Thanh Tùng, (2021), *Mô hình bệnh tật và một số nguồn lực đáp ứng hoạt động khám, chữa bệnh cho người bệnh điều trị nội trú tại Bệnh viện 19-8, Bộ Công an năm 2019*, tr.1-21.